

취업활동 기간 만료 외국인근로자(E-9)의 계절근로 취업 안내
Hướng dẫn đăng ký làm việc theo mùa của người lao động
nước ngoài (E-9) kết thúc thời gian hợp đồng làm việc

☐ **계절근로 취업 허용 대상**

☐ **Đối tượng cho phép được làm việc theo mùa**

- 비전문취업(E-9) 체류자격으로 3년 또는 4년 10개월 동안 근무 후 체류·취업활동기간이 만료되는 외국인근로자 중
- Những người lao động đã hết hạn lưu trú, hết thời hạn hợp đồng từ ngày 14 tháng 4 đến ngày 31 tháng 8 sau khi làm việc 3 năm hoặc 4 năm 10 tháng với tư cách là người làm việc không chuyên ngành **(E-9)**
 - 코로나19 상황으로 인해 항공편 등을 구하지 못하여 법무부로부터 출국기한 유예처분을 받은 외국인근로자
 - Người lao động nước ngoài được Bộ Tư Pháp cấp phép cư trú chỉ định thời hạn lưu trú vì không thể mua vé máy bay do tình hình dịch bệnh Coronal9.
- * 불법체류자 및 마지막 근무 사업장이 농축산업(E-9-3) 및 어업(E-9-4)인 자는 제외
- * Ngoại trừ những người cư trú bất hợp pháp và những người làm việc tại nơi làm việc cuối cùng ở ngành chăn nuôi (E-9-3) và ngư nghiệp (E-9-4)

☐ **허용분야 및 기간**

☐ **Thời gian và lĩnh vực được chấp thuận**

- (근무분야·지역) 계절근로가 허용되는 농·어업 분야, 28개 지역
- (Khu vực. lĩnh vực làm việc) Lĩnh vực nông, ngư nghiệp được làm việc theo mùa, 28 khu vực
- (근무기간) '21.3.2부터 '22.3.31 사이에 시작하여 1개월 이상 최대 5개월 이내로 선택하여 연속 근무, 단, 계절근로 최종 종료일은 '22.3.31. 이내
- (Thời gian làm việc) Bắt đầu làm việc từ ngày 2 tháng 3 năm 21 đến 31 tháng 3 năm 22 và có thể lựa chọn làm việc liên

tục trong vòng 1 tháng hoặc đối đa 5 tháng, nhưng, phải kết thúc ngày làm việc cuối cùng là ngày 31 tháng 3 năm 22

☐ 근무조건

☐ Điều kiện làm việc

- (임금) 최저임금법상의 최저임금 이상 지급
- (Lương) chi trả cao hơn mức lương tối thiểu của luật tiền lương tối thiểu
- (보험) 산업재해보험 적용(※ 농어가에서 의무적으로 가입함)
- (Bảo hiểm) áp dụng bảo hiểm tai nạn nghề nghiệp(※nghĩa vụ bắt buộc đăng ký bên ngành nông ngư nghiệp)
 - * 계절근로자가 숙식 제공이 필요한 경우 농·어가에서 제공 가능하나, 계절근로자가 소정의 숙식비를 농·어가에게 지불하여야 함
 - * Ngành nông nghiệp, ngư nghiệp có thể cung cấp trong trường hợp người lao động làm việc theo mùa cần chỗ ăn và ở, Người lao động làm việc theo mùa phải chi trả chi phí ăn ở cho chủ nông, ngư nghiệp với lệ phí theo quy định

☐ 신청 기간 및 방법

☐ Thời gian và phương pháp đăng ký

- (신청기간) '21.3.2.(화)~'22.2.28(월)
- (Thời gian đăng ký) ngày 2 tháng 3 năm 21(thứ ba)~ngày 28 tháng 2 năm 22(thứ hai)
- (신청방법) 계절근로를 모집하는 지자체 및 인원 수를 확인하여 아래 방법 중 1가지를 택하여 신청
- (Cách thức đăng ký) Xác định số lượng, cơ quan địa phương tuyển dụng lao động theo mùa và chọn một trong các phương pháp sau để đăng ký
 - ①EPS 홈페이지(www.eps.go.kr) 접속 및 계절근로 신청 등록, 관할 고용센터에 ②직접 방문(외국인등록증 지참) 또는 ③팩스 또는

이메일 등으로 계절근로 신청서(희망근무 1~3순위, 근무기간 기재) 제출

①Truy cập và đăng ký ứng dụng làm việc theo mùa trên trang web EPS(www.eps.go.kr),

Nộp đơn đăng ký làm việc theo mùa (ghi thời gian làm việc, và công việc muốn làm từ 1 đến 3 công việc) đăng ký trên bộ lao động ở khu vực trực thuộc ②Đến đăng ký trực tiếp

(mang theo thẻ nước ngoài) hoặc ③Đăng ký qua fax hoặc Email .v.v.

☐ 계절근로 참여 시 혜택

☐ Ưu đãi khi tham gia đăng ký làm việc theo mùa

- 계절근로 참여자의 경우 출국 후 재입국 시 ①특별한국어시험 가점 부여(10점) 및 ②사업장 우선 알선 기회 제공
- Trường hợp người tham gia làm việc theo mùa sau khi xuất cảnh và khi tái nhập cảnh ①sẽ được cộng thêm (10 điểm) khi thi tiếng Hàn đặc biệt ②và sẽ được ưu đãi giới thiệu công ty trước